

Bản án số: 22/2023/HS-ST
Ngày 28/4/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÕ NHAİ, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tất Thắng;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thành Nhật và ông Hà Văn Dẫn;

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thu Uyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện VKSND huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cảnh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo: **Triệu Văn T**, sinh ngày 25 tháng 02 năm 1989 tại Thái Nguyên;

Nơi cư trú: xóm NB, xã PG, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Triệu Tiến P và bà Dương Thị N; có vợ là Triệu Thị D và 02 con;

Tiền án: Không. Tiền sự: Ngày 10/11/2022 bị Công an xã PG xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi Đánh bạc.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/01/2023 cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Võ Nhai, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa: Bà Lê Thúy Hằng - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Nguyên (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Đặng Hữu P, sinh năm 1985 (có mặt);

+ Anh Triệu Long T, sinh năm 1988 (vắng mặt);

Cùng địa chỉ: Xóm NB, xã PG, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên.

+ Ông Đặng Văn H, sinh năm 1963 (vắng mặt);

Địa chỉ: Xóm NC, xã PG, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên.

+ Ông Chúc Anh T, sinh năm 1977 (vắng mặt);

Địa chỉ: Tổ dân phố số 2, thị trấn ĐC, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên.

- Người chứng kiến:

+ Anh Đặng Văn Hiền, sinh năm 1987 (vắng mặt);

+ Anh Lê Thành T1, sinh năm 1983 (vắng mặt);

Cùng địa chỉ: Xóm M, xã PG, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 00 phút ngày 09/01/2023, Công xã PG nhận tin báo của quần chúng nhân dân về việc tại quán bán hàng của gia đình ông Chúc Anh T, sinh năm 1977, kinh doanh tại xóm NB, xã PG, huyện VN, Thái Nguyên có một số đối tượng đang tụ tập đánh bạc trái phép được thua bằng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Công an xã PG, huyện VN đã thành lập tổ công tác tiến hành xác minh nguồn tin. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày tổ công tác phát hiện 05 đối tượng đang có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh bài ba cây được thua bằng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tại bàn bán hàng trong quán gồm: Chúc Anh T, sinh năm 1977, nơi cư trú: tổ dân phố số 2, thị trấn ĐC, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên (chủ quán); Đặng Văn H, sinh năm 1963, nơi cư trú: xóm NC, xã PG, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên; Triệu Văn T, sinh năm 1989; Đặng Hữu P, sinh năm 1985; Triệu Long T sinh năm 1988 đều cư trú tại: xóm NB, xã PG, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên. Thu giữ tại bàn các đối tượng đánh bạc số tiền 770.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; 35 quân bài tú lơ khơ là dụng cụ dùng để đánh bạc. Triệu Văn T đã lấy từ túi quần phía sau bên phải trên người giao nộp số tiền 1.807.000 đồng; Đặng Hữu P lấy từ trên người giao nộp số tiền 1.000.000 đồng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản sự việc và đưa các đối tượng cùng vật chứng, sau đó bàn giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Võ Nhai để giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra xác định được Triệu Văn T có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc đến nay chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. *(Ngày 10/11/2022 bị Công an xã PG xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, cùng ngày Triệu Văn T đã chấp hành xong).*

Tại cơ quan điều tra các đối tượng khai nhận: Khoảng 14 giờ ngày 09/01/2023, Triệu Văn T, sinh năm 1989, trú tại: xóm NB, xã PG, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên cùng ông Đặng Văn H, sinh năm: 1963, trú tại: xóm NC, xã PG, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên đi đến quán bán hàng tạp hóa của Chúc Anh T có vợ là Nguyễn Thị H1, ở xóm NB, xã PG, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên để uống bia. Khi T và H đến chỉ có bà H1 ở quán, T đã mua của bà H1 một số lon bia rồi cùng ông H ngồi ở bàn trong quán uống bia, được một lúc thì Chúc Anh T (T1 là chồng của bà H1) về trông quán để bà H1 đi về nơi thường trú tại tổ dân phố số 2, thị trấn ĐC, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên. Trong lúc T và H ngồi uống bia T1 đi vào ngồi cùng và uống được một lon thì có khách đến uống bia, nên T1 đi ra bán hàng. Lúc này lần lượt có Đặng Hữu P, sinh năm 1985, Triệu Long T, sinh năm 1988, cùng trú tại xóm NB, xã PG, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên đi đến và ngồi vào bàn cùng uống bia với T và H. Trong lúc đang uống bia các đối tượng rủ nhau đánh bạc bằng hình thức đánh ba cây được thua bằng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, người nào thắng bạc thì dùng số tiền thắng được thanh toán tiền bia đã uống. Chúc Anh T lấy bộ bài tú lơ khơ gồm 35 quân bài từ A (át) đến 9, thiếu 01 quân bài là quân 5 cơ để trên chạn bát gần đó làm dụng cụ đánh bạc rồi cùng Triệu Văn T và Đặng Hữu P ngồi sang bàn bên cạnh để đánh bạc. Khi T1, T, P đánh được một lúc thì H và Tài lần lượt cùng sang bàn tham gia đánh bạc cùng với T, T1, P. Các đối tượng tham gia đánh bạc đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày tổ công tác của Công an xã PG phát hiện lập biên bản. Hình thức đánh bạc là dùng bộ bài tú lơ khơ từ A (át) đến 9, cách chơi mỗi ván bài người cầm chương (người được quyền chia bài) sẽ chia cho những người tham gia

đánh bạc ngẫu nhiên 03 quân bài để đánh bạc với người cầm chương, người tham gia chơi sẽ đặt tiền cược mỗi ván, nếu tổng điểm 03 quân bài của người tham gia chơi cao hơn người cầm chương thì người cầm chương thua và phải trả số tiền cược cho người tham gia đánh bạc và ngược lại, số điểm thấp hơn thì người cầm chương thắng số tiền mà người tham gia đánh bạc đã đặt cược. Quá trình chơi các ván bài, nếu những người tham gia chơi được 10 điểm (tổng điểm 03 quân bài là 10) thì người đó được cầm chương ở ván bài tiếp theo, mỗi ván bài cược từ 10.000 đồng đến 20.000 đồng. Khi bắt đầu chơi, P chia bài cho T và T1 mỗi người 03 quân bài để tìm người cầm chương, do được điểm cao nhất nên T1 được cầm chương chia ván bài đầu tiên. Các đối tượng sử dụng số tiền để tham gia như sau: Triệu Văn T khi tham gia đánh bạc T có khoảng 2.000.000 đồng T lấy ra số tiền khoảng 200.000 đồng lên mặt bàn để đánh bạc, số tiền còn lại 1.807.000 đồng để trên người khi bị phát hiện không dùng để đánh bạc; Chúc Anh T lấy ra số tiền 50.000 đồng để đánh bạc T1 tham gia đánh nhiều ván có ván thắng ván thua đến khi bị phát hiện số tiền còn lại 20.000 đồng đặt cược để trên bàn bị thu giữ; Đặng Hữu P khi tham gia đánh bạc P có 1.250.000 đồng, P lấy ra số tiền 250.000 đồng đặt trên bàn ở vị trí trước mặt để đánh bạc nhiều ván cho đến khi bị phát hiện, P đặt cược ván thấp nhất 10.000 đồng ván cao nhất là 20.000 đồng, do chủ yếu là tiền mệnh giá từ 50.000 đồng trở lên nên người tham gia đánh bạc thường nợ số tiền thắng thua sau mỗi ván, khi nợ đến số tiền 50.000 đồng thì trả tiền cho nhau một lần, số tiền 1.000.000 đồng để trên người không dùng để đánh bạc; Triệu Long T khi tham gia đánh bạc có khoảng 150.000 đồng để ở trên bàn để tham gia đánh bạc Tài đánh nhiều ván có ván thắng ván thua cho đến khi bị phát hiện; Đặng Văn H có 20.000 đồng để tham gia đánh bạc, khi đánh có ván thắng ván thua, nhưng không chơi liên tục, đến khi bị phát hiện lúc đó đang có 20.000 đồng đặt cược trên bàn.

Lời khai nhận tội của bị cáo Triệu Văn T phù hợp với Biên bản sự việc, lời khai của người có liên quan, người làm chứng và các vật chứng thu giữ tại chiếu bạc và các tài liệu khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Kết luận giám định số 308/KL-KTHS ngày 20/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Số tiền gửi giám định trong phong bì (ký hiệu M1, M2, M3) là tiền thật.

Tại Bản cáo trạng số 19/CT-VKSVN ngày 27/3/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố đối với bị cáo Triệu Văn T có lý lịch nêu trên về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Triệu Văn T phạm tội “Đánh bạc”.

Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Triệu Văn T 6 tháng đến 9 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

* Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: Số tiền 770.000 thu trên chiếu bạc,

- Tịch thu tiêu hủy: 35 quân bài tú lơ khơ.

- Trả cho bị cáo Triệu Văn T 1.807.000 đồng, trả cho anh Đặng Hữu P 1.000.000 đồng không dùng vào việc đánh bạc.

* Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Ý kiến của người bào chữa: Nhất trí với bản luận tội, Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có cơ sở, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về hoàn cảnh của bị cáo, cho bị cáo mức hình phạt thấp nhất theo luận tội của Viện kiểm sát, miễn hình phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (anh P) nhất trí với bản luận tội.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo ăn năn hối hận về hành vi phạm tội, xin hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Võ Nhai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã mô tả, bị cáo xác định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là tự nguyện, khách quan, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản sự việc, kết luận giám định, vật chứng đã thu giữ. Như vậy, có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 09/01/2023 tại quán bán hàng của gia đình Chúc Anh T (vợ là Nguyễn Thị H1) ở xóm NB, xã PG, huyện VN, tỉnh Thái Nguyên. Bị cáo Triệu Văn T là người đã có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính cùng với Chúc Anh T (chủ quán bán hàng) và Đặng Văn H, Triệu Long T, Đặng Hữu P là những đối tượng chưa có tiền án, tiền sự về các tội đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh bài ba cây được thua bằng tiền, khi đang đánh bạc thì bị Công an xã PG, huyện VN phát hiện lập biên bản sự việc, thu giữ tại bàn các đối tượng đánh bạc số tiền là 770.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Hành vi nêu trên của bị cáo T đã phạm vào tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo T về tội danh và Điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Do đó bị cáo phải chịu hình phạt mà điều luật quy định.

[3]. Tính chất hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, làm ảnh hưởng đến an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân tại địa phương. Cờ bạc là tệ nạn của xã hội cũ để lại, khi lao sâu vào con đường cờ bạc không những làm thiệt hại về tài sản của gia đình mà còn là một trong những nguyên nhân phát sinh nhiều hành vi vi phạm pháp luật khác. Xét cần phải có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành con người tốt và đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4]. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Triệu Văn T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quá trình điều tra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải xử bị cáo với mức hình phạt từ 6 tháng đến 7 tháng tù và buộc cách ly xã hội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Quá trình xác minh xác định gia đình bị cáo Triệu Văn T thuộc hộ nghèo, bị cáo có đơn xin miễn hình phạt bổ sung nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Đối với các đối tượng Chúc Anh T, Đặng Văn H, Triệu Long T và Đặng Hữu P đều là những người chưa có tiền án, tiền sự. Do tổng số tiền đánh bạc chưa đủ định lượng cấu thành tội phạm nên Công an huyện Võ Nhai đã xử phạt vi phạm hành chính là thỏa đáng.

[8]. Vật chứng của vụ án, căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, cần xử lý như sau:

- Tịch thu tiêu hủy: 35 quân bài tú lơ khơ;

- Số tiền: 3.577.000 đồng đang gửi tại Kho bạc nhà nước huyện Võ Nhai theo Giấy ủy nhiệm chi số 5 ngày 27/3/2023, cần xử lý như sau:

+ Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 770.000 đồng số tiền thu giữ trên bàn các đối tượng đánh bạc;

+ Trả lại cho bị cáo T số tiền 1.807.000 đồng của bị cáo T xác định không dùng vào việc đánh bạc;

+ Trả cho anh Đặng Hữu P 1.000.000 đồng thu của anh P, do không dùng vào việc đánh bạc.

[9]. Về án phí: Bị cáo T thuộc đối tượng được miễn án phí hình sự sơ thẩm và có đơn xin miễn án phí nên miễn án phí cho bị cáo

[10]. Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Võ Nhai tại phiên toà về tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt cho bị cáo là phù hợp; ý kiến bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý cho bị cáo là có căn cứ, Hội đồng xét xử thấy cần được chấp nhận.

Bởi các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Triệu Văn T phạm tội “*Đánh bạc*”.

1. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Triệu Văn T 6 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 10/01/2023.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Quyết định tạm giam bị cáo Triệu Văn T 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo việc thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

2.1. Tịch thu tiêu hủy: 35 quân bài tú lơ khơ;

(Vật chứng trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Võ Nhai, có đặc điểm theo như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Võ Nhai và Chi cục THADS huyện Võ Nhai ngày 27/3/2023).

2.2. Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền dùng vào việc đánh bạc 770.000 đồng (Bảy trăm bảy mươi nghìn đồng); trả cho bị cáo T 1.807.000 đồng (Một triệu tám trăm linh bảy nghìn đồng); trả cho anh Đặng Hữu P 1.000.000 đồng (Một triệu đồng);

(Số tiền trên đã được chuyển đến Kho bạc nhà nước huyện Võ Nhai theo Giấy ủy nhiệm chi số 5 ngày 27/3/2023)

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Triệu Văn T.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, anh Đặng Hữu P được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Võ Nhai;
- Công an huyện Võ Nhai;
- Chi cục T.H.A DS huyện Võ Nhai;
- Trung tâm TGPLNN tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VT, THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Tất Thắng